Lịch công tác Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Tĩnh
(Từ ngày 04/05/2026 đến ngày 10/05/2026)

LỊCH CÔNG TÁC

Thứ	*Sáng*	*Chiều*
2	- Họp BGĐ và lãnh đạo tham mưu sao giao ban - 7h30: Chào cờ toàn viện	- 14: Họp ĐDT (HT tầng 2) - 14h: Đào tạo cấp cứu ngoại viện lớp 4 (HT lớn)
3	- Chuyên môn	- 14h: Đào tạo cấp cứu ngoại viện lớp 4 (HT lớn) - Lấy phiếu tín nhiệm thầy thuốc ưu tú tại các khoa phòng
4	- Chuyên môn	- 14h: Họp hội đồng khoa học và sinh hoạt khoa học báo cáo đề cương khoa: Ngoại T.Hoá, KB theo YC, GMHS - 14h: Đào tạo cấp cứu ngoại viện lớp 4 (HT lớn) - Lấy phiếu tín nhiệm thầy thuốc ưu tú tại các khoa phòng
5	- Chuyên môn	- 14h: Mít tinh kỷ niệm ngày Quốc tế Điều dưỡng 12/05 - 15h30: Họp hội đồng xét tặng danh hiệu Thầy thuốc ưu tú - Kiểm tra các khoa lâm sàng
6	- Giao ban cuối tuần	- 14h: Đào tạo cấp cứu ngoại viện lớp 4 (HT lớn)

**** Trực tiếp dân: BS Lê Viết Anh- TP TCCB***

DANH SÁCH ĐỘI CẤP CỨU NGOẠI VIỆN (Nhóm 1)

(Từ ngày 04/05/2026 đến ngày 10/05/2026)

I. NGOẠI CHẤN THƯƠNG:

TT	Họ và tên	Khoa, phòng	Số điện thoại	Ghi chú
1	Đinh Văn Bình	Chấn thương CH và Bỏng (Bác sĩ)	0906687739	Đội trưởng
2	Nguyễn Sỹ Hữu	Ngoại tiêu hoá (Bác sĩ)	0962699568	Đội phó
3	Nguyễn Bá Hân	Chấn thương CH và Bỏng (KTV)	0962699568	
4	Thái Trung Đức	Phẫu thuật gây mê hồi sức (KTV)	0944115667	
5	Trần Thị Thanh Hoài	Phẫu thuật gây mê hồi sức (ĐD)	0987873013	
6	Lê Thị Xuân	Huyết học và Truyền máu (KTV)	0911129596	
7	Trần Ngọc Lân	Hành chính quản trị (Lái xe)	0912385667	

II. CẤP CỨU CHỐNG DỊCH:

TT	Họ và tên	Khoa, phòng	Số điện thoại	Ghi chú
1	Trần Thị Phương Hà	Nội tiết (Bác Sỹ)	0947642000	Đội trưởng
2	Nguyễn Đình Hoàng	Thận CXK (Bác sỹ)	0349823551	Đội phó
3	Lê Thị Thuý Hằng	Nội tiết (ĐD)	0914553898	
4	Nguyễn Thị Thanh Huyền	Thận CXK (ĐD)	0977603563	
5	Phạm Văn Minh	Hành chính quản trị (Lái xe)	0911093738	

DANH SÁCH BÁC SỸ KHÁM TẠI CÁC PHÒNG KHÁM KHOA KB

(Từ ngày 04 tháng 05 năm 2026 đến ngày 10 tháng 05 năm 2026)

TT	PHÒNG KHÁM	BÁC SỸ KHÁM
1.	Nội tiết	Quyền
2.	Ngoại	Đạt (Ngoại T.Hoá)
3.	Nội tim mạch	Dung
4.	Da Liễu	Ân
5.	Sản	Học, Thành , Sáng
6.	TMH	T2,6: Thạch; T3,5: Mai; T4: Sơn
7.	RHM	Thơ
8.	Nhi	Vinh
9.	Truyền nhiễm	Lý
10.	Mắt	Thu
11.	Ung Bướu -YHHN	Như
12.	Nội tiết 2	Ngọc Hà
13.	Nội tổng hợp	Ánh
14.	Nội Thận TN - CXK	Huyền